

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 104/2022/HS-ST

Ngày 02/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa pH tòa: Ông Nguyễn Văn Vương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn T và bà Vũ Thị Thúy.

Thư ký pH tòa: Bà Lê Nhật Khánh – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia pH tòa: Ông Nguyễn Văn Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 96/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2022/QĐXXST- HS ngày 01 tháng 11 năm 2022 và Quyết định hoãn pH tòa số 43/2022/QĐ – HPT ngày 15/11/2022 đối với bị cáo:

Bùi Văn T, sinh ngày xxxxx, tại huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: , huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: TH chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Như T1, sinh năm 19xx và bà Đoàn Thị H, sinh năm 19, đều cư trú tại , huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Bị cáo chưa có vợ con Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 45/KLGĐ ngày 18/7/2022 của Viện pháp y tâm thần trung ương đối với Bùi Văn T kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị cáo Bùi Văn T bị bệnh sắc khí chu kỳ, bệnh có mã số F 34.0. Tại thời điểm trên, bị cáo hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. (Bị cáo tại ngoại có mặt tại pH Tòa).

*** Người bào chữa cho bị cáo:**

Ông Phạm Hữu Lâm - Văn phòng luật sư Phạm Hữu Lâm và cộng sự thuộc đoàn luật sư tỉnh Thái Bình. (Có mặt)

*** Người đại diện theo pháp luật của bị cáo:** Ông Bùi Như T1, sinh năm 19xx và bà Đoàn Thị H, sinh năm 19xx (Là bố mẹ bị cáo); Đều có nơi trú tại , huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. (Đều vắng mặt không có lý do).

*** Bị hại:**

- UBND xã Thụy Liên, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Hồng Tuấn - Chủ tịch UBND xã Thụy Liên.

Người được ủy quyền: Ông Nguyễn Hải Năng – Chủ tịch Hội cựu chiến binh xã Thụy Liên. (Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

* Người làm chứng:

Anh Bùi Việt V, sinh năm 1980 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Cam Hoà, xã Thụy Liên, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại pH tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bức xúc về việc chiều ngày 18/7/2021 bị một số nam thanh niên không rõ tên, tuổi tại xã Thụy Liên, huyện Thái Thụy đánh nên khoảng 07 giờ 00 phút ngày 19/7/2021, Bùi Văn T mang theo một con dao dạng dao rựa dài 41,5cm, tay cầm bằng gỗ hình trụ tròn dài 13cm đi bộ từ nhà đến thôn Cam Hoà, xã Thụy Liên, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình với mục đích để tìm gặp nhóm nam thanh niên trên để nói chuyện. Do không tìm được nhóm thanh niên trên, để giải toả bức xúc T dùng dao chặt gãy, đổ 69 (sáu mươi chín) cây hoa ban trồng ở hai bên đường liên thôn từ thôn Cam Đông, xã Thụy Liên sang thôn Cam Hoà, xã Thụy Liên, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình do UBND xã Thụy Liên trồng. Tổng trị giá tài sản thiệt hại do Bùi Văn T gây ra là 15.525.000 đồng (mười năm triệu năm trăm hai mươi năm nghìn đồng).

Quá trình điều tra và tại pH tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận định giá tài sản số 30 ngày 27/7/2021.

Bản cáo trạng số 97/CT-VKSTT ngày 10/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội “ Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại pH tòa, Đại diện Viện kiểm sát huyện Thái Thụy giữ nguyên quyết định truy tố đối với Bùi Văn T và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm i, q, s khoản 1 Điều 51; Điều 65, Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội Hủy hoại tài sản.

Xử phạt bị cáo 9 - 12 tháng tù án tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự buộc bố mẹ bị cáo phải bồi thường số tiền là 15.525.000 đồng (mười năm triệu năm trăm hai mươi năm nghìn đồng) cho UBND xã Thụy Liên.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy con dao bị cáo dùng để chặt cây.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm.

Tại đơn xin vắng mặt đại diện theo ủy quyền của bị hại là ông Nguyễn Hải Năng yêu cầu gia đình bị cáo phải bồi thường cho UBND xã Thụy Liên số tiền 15.525.000 đồng.

Người bào chữa cho bị cáo: Đồng ý với tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã đề nghị. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét điều kiện sức khỏe của bị cáo để cho bị cáo được mức án nhẹ nhất.

Bị cáo không có ý kiến gì về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại pH tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tố tụng, của người T hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại pH tòa bị cáo không có ý kiến đề nghị, khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan T hành tố tụng và những người T hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại pH tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi: Khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 19/07/2021 bị cáo có hành vi dùng dao chặt gãy, đổ 69 (sáu mươi chín) cây hoa ban của UBND xã Thụy Liên trồng ở hai bên đường liên thôn từ thôn Cam Đông sang thôn Cam Hoà, xã Thụy Liên, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình (tổng trị giá tài sản bị thiệt hại tài sản là 15.525.000 đồng). Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng là anh Bùi Việt V. Ngoài ra, còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ như: Đơn trình báo của bị hại; Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình lập ngày 19/7/2021; Kết luận định giá tài sản trong tố tụng Hình sự số 30 ngày 27/7/2021 cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi. Tại thời điểm gây án, bị cáo có bệnh bị hạn chế năng lực nhận thức và khả năng điều khiển hành vi, tuy nH, bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà mình gây ra. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác.

[4] Từ những căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của Bùi Văn T đã phạm vào tội “Hủy hoại tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Điều 178. Tội hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản

1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt chính: Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định và bị bệnh cần điều trị lâu dài nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy tuy bị cáo không có công việc, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Do bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi và không có tài sản riêng nên căn cứ Điều 585 Bộ luật hình sự buộc bố mẹ bị cáo là ông Bùi Như T1 và bà Đoàn Thị H phải bồi thường cho UBND xã Thụy Liên số tiền 15.525.000 đồng.

[9] Về vật chứng: Con dao bị cáo dùng để chặt cây cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo bản án: Bị cáo chưa được hưởng chế độ của người khuyết tật và không có đơn xin miễn nên phí nên bố mẹ bị cáo phải nộp thay bị cáo án phí hình sự và dân sự sơ thẩm do chưa bồi thường cho bị hại. Bị cáo, bị hại, người bào chữa cho bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm i, q, s khoản 1 Điều 51; Điều 65, Điều 50; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự. Căn cứ 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án 02/12/2022. Giao bị

cáo Bùi Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Thụy Liên, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự 2019.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc ông Bùi Như T1 và bà Đoàn Thị H phải bồi thường thiệt hại cho UBND xã Thụy Liên số tiền là 15.525.000 đồng.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy con dao dạng dao rựa dài 41,5 cm, tay cầm bằng gỗ trụ tròn dài 13cm, lưỡi rộng 8,2 cm (Có đặc điểm ghi trong biên bản giao nhận vật chứng tại Chi cục Thi hành án huyện Thái Thụy ngày 12/10/2022).

5. Về án phí: Buộc ông Bùi Như T1 và bà Đoàn Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 776.250 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Văn T, ông Phạm Hữu Lâm có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 02/12/2022. Ông Bùi Như T1, bà Đoàn Thị H và UBND xã Thụy Liên có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người đại diện hợp pháp

của bị cáo.

- VKSND Thái Thụy;
- Người bào chữa cho bị

cáo;

- Công an Thái Thụy;
- Chi cục THADS Thái

Thụy;

- Tòa án tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Lưu HCTP;
- Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PH TÒA**

Đã ký

Nguyễn Văn Vương

